

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 10 năm 2021

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ IV NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2020-2021**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý IV và NĐTC 2020-2021 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý IV NĐTC 2020-2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý IV NĐTC 2020-2021 (từ 01/07/2021 đến 30/09/2021)	Quý IV NĐTC 2019-2020 (từ 01/07/2020 đến 30/09/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	15.797.047.918.722	8.345.293.164.929	7.451.754.753.793	89%
2	Giá vốn hàng bán	13.323.080.434.240	6.817.769.555.610	6.505.310.878.630	95%
3	Lợi nhuận gộp	2.473.967.484.482	1.527.523.609.319	946.443.875.163	62%
4	Doanh thu tài chính	133.275.415.183	34.045.007.480	99.230.407.703	291%
5	Chi phí tài chính	161.315.945.911	125.577.631.578	35.738.314.333	28%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>106.666.082.947</i>	<i>113.950.660.131</i>	<i>(7.284.577.184)</i>	<i>-6%</i>
6	Chi phí bán hàng	1.244.403.838.105	772.296.681.754	472.107.156.351	61%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	142.553.232.537	106.477.311.608	36.075.920.929	34%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.058.969.883.112	557.216.991.859	501.752.891.253	90%
9	Thu nhập khác	2.067.452.170	10.154.004.752	(8.086.552.582)	-80%
10	Chi phí khác	12.224.381.245	16.853.790.273	(4.629.409.028)	-27%
11	Lợi nhuận khác	(10.156.929.075)	(6.699.785.521)	(3.457.143.554)	52%
12	Lợi nhuận trước thuế	1.048.812.954.037	550.517.206.338	498.295.747.699	91%
13	Thuế TNDN hiện hành	169.056.553.487	98.449.571.486	70.606.982.001	72%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(60.618.480.428)	2.035.030.872	(62.653.511.300)	
15	Lợi nhuận sau thuế	940.374.880.978	450.032.603.980	490.342.276.998	109%

Trong Quý IV NĐTC 2020-2021, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 940 tỷ đồng, tăng 490 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 109% so với Quý IV NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 502 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Doanh thu thuần tăng 7.452 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 946 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Chi phí tài chính tăng 35 tỷ đồng
 - + Chi phí bán hàng tăng 472 tỷ đồng
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 36 tỷ đồng

2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất NĐTC 2020-2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĐTC 2020-2021 (từ 01/10/2020 đến 30/09/2021)	NĐTC 2019-2020 (từ 01/10/2019 đến 30/09/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	48.726.522.233.736	27.530.749.513.834	21.195.772.719.902	77%
2	Giá vốn hàng bán	39.846.002.930.267	22.903.482.165.423	16.942.520.764.844	74%
3	Lợi nhuận gộp	8.880.519.303.469	4.627.267.348.411	4.253.251.955.058	92%
4	Doanh thu tài chính	364.907.043.495	77.984.494.109	286.922.549.386	368%
5	Chi phí tài chính	552.042.536.314	645.261.573.177	(93.219.036.863)	-14%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>355.048.548.813</i>	<i>560.086.135.926</i>	<i>(205.037.587.113)</i>	<i>-37%</i>
6	Chi phí bán hàng	3.344.487.236.554	2.221.083.074.110	1.123.404.162.444	51%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	425.816.363.938	459.978.781.905	(34.162.417.967)	-7%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.923.080.210.158	1.378.928.413.328	3.544.151.796.830	257%
9	Thu nhập khác	15.433.080.968	28.617.237.724	(13.184.156.756)	-46%
10	Chi phí khác	16.902.075.766	31.902.487.528	(15.000.411.762)	-47%
11	Lợi nhuận khác	(1.468.994.798)	(3.285.249.804)	1.816.255.006	-55%
12	Lợi nhuận trước thuế	4.921.611.215.360	1.375.643.163.524	3.545.968.051.836	258%
13	Thuế TNDN hiện hành	704.562.882.459	259.835.557.336	444.727.325.123	171%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(95.761.156.942)	(37.206.411.121)	(58.554.745.821)	157%
15	Lợi nhuận sau thuế	4.312.809.489.843	1.153.014.017.309	3.159.795.472.534	274%

Trong NĐTC 2020-2021, ước lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 4.313 tỷ đồng, tăng 3.160 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 274% so với NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 3.544 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Doanh thu thuần tăng 21.196 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 4.253 tỷ đồng.
 - + Chi phí tài chính giảm 93 tỷ đồng.
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 34 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Chi phí bán hàng tăng 1.123 tỷ đồng.

Xu

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư

